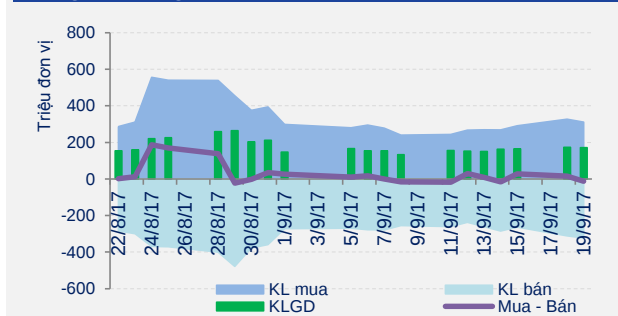
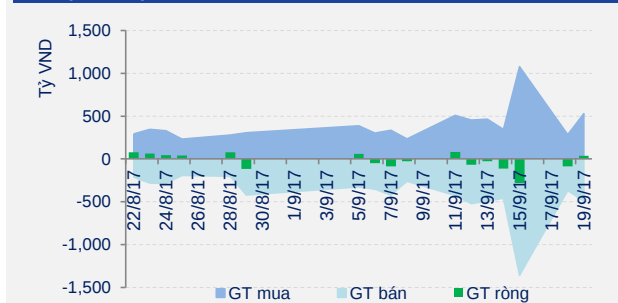


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/9/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	805.93	104.73
% Thay đổi	↓ -0.24%	↓ -0.38%
KLGD (CP)	172,112,251	57,517,553
GTGD (tỷ đồng)	3,741.81	648.98
Tổng cung (CP)	323,155,800	105,730,100
Tổng cầu (CP)	310,842,450	100,134,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	18,065,165	2,729,333
KL mua (CP)	16,055,522	3,811,390
GTmua (tỷ đồng)	529.76	48.78
GT bán (tỷ đồng)	494.45	45.26
GT ròng (tỷ đồng)	35.32	3.52

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.11%	12.2	2.3	1.4%
Công nghiệp	↓ -0.11%	16.8	3.8	26.1%
Dầu khí	↓ -1.62%	17.8	3.0	5.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.44%	20.6	5.5	3.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.39%	14.8	3.5	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.37%	20.8	7.3	8.3%
Ngân hàng	↓ -0.17%	13.3	1.8	8.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.57%	10.6	2.0	16.3%
Tài chính	↑ 0.09%	23.6	2.9	26.2%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.56%	13.2	2.7	3.2%
VN - Index	↓ -0.24%	16.5	4.5	92.7%
HNX - Index	↓ -0.38%	12.8	1.9	7.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch khá tích cực trong phần lớn thời gian với việc các chỉ số chính đều thiết lập được những mức điểm cao mới trong phiên. Tuy nhiên, lực bán tăng dần về cuối phiên đã kéo thị trường giảm nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,94 điểm (-0,24%) xuống 805,93 điểm; HNX-Index giảm 0,4 điểm (-0,38%) xuống 104,73 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt 4.467 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 231 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 450 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 216 mã tăng, 118 mã tham chiếu, 261 mã giảm. Sắc xanh được duy trì khá tốt trên thị trường cho đến khoảng 14h trở đi áp lực bán ra đè nặng lên thị trường đã kéo nhiều bluechip xuống sắc đỏ, qua đó ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường chung như PLX (-1,8%), GAS (-0,9%), SAB (-0,5%), MSN (-1,4%), VNM (-0,4%), VCB (-0,5%), VPB (-0,9%), NTP (-2,6%), VCS (-1%). Chiều ngược lại, sắc xanh vẫn được duy trì khá tốt trên một số mã lớn khác như BHN (+3,4%), CTG (+0,8%), BID (+0,7%), HPG (+0,9%), VIC (+0,2%), BVH (+0,4%), VGC (+3,3%) giúp cho mức giảm trong phiên hôm nay là khá nhẹ. Bộ đôi FLC (-0,5%) và KLF (+9,1%) tiếp tục là hai mã cổ phiếu khớp lệnh mạnh nhất trên HOSE và HNX với lần lượt 19,1 và 12,4 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index điều chỉnh nhẹ trở lại sau khi đã vượt tới một mốc điểm cao mới tại 810,13 điểm trong phiên hôm nay. Thanh khoản giảm nhẹ cùng với điểm số cho thấy áp lực bán ra là không quá mạnh. Hành động này của nhà đầu tư phần nào xác nhận mốc 810 điểm sẽ là thử thách thật sự trong các phiên tiếp theo, do mốc kháng cự này có sự hợp thành của cạnh trên đường trendline trung hạn. Điểm tích cực hiện tại là khối ngoại đã quay trở lại mua ròng nhẹ trên sàn HOSE sau năm phiên liên tiếp bán ròng trước đó. Trong tình hình hiện tại, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch ngày 20/9, VN-Index sẽ giằng co và đi ngang trong biên độ 802-810 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi vùng này để xác định xu hướng tiếp theo rõ ràng hơn. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể áp dụng chiến lược "mua đỏ, bán xanh" (buy low, sell high) trong giai đoạn thị trường đi ngang chưa rõ xu hướng này. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu có vị thế tốt và tận dụng những phiên giảm điểm của thị trường để mua vào những cổ phiếu cơ bản tốt ở vùng giá hấp dẫn hơn.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

19/9/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên chiều tại 810,13 điểm. Về cuối phiên, áp lực chốt lời tăng mạnh đã kéo chỉ số xuống sắc đỏ, chốt phiên ở gần mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 1,94 điểm (-0,24%) xuống 805,93 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: PLX giảm 1.200 đồng, GAS giảm 600 đồng, SAB giảm 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, BHN tăng 3.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 105,9 điểm. Về cuối phiên, áp lực bán ra khiến chỉ số giảm dưỡi mức tham chiếu, kết phiên ở gần mức thấp nhất. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,4 điểm (-0,38%) xuống 104,73 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: OCH giảm 1.200 đồng, NTP giảm 1.800 đồng, VCS giảm 2.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC tăng 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 35,32 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 62,1 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PLX với 22,8 tỷ đồng tương ứng với 349 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 49,7 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 3,52 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,1 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 16,8 tỷ đồng tương ứng với 2,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 2,8 tỷ đồng tương ứng với 128 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 5,4 tỷ đồng tương ứng với 258 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Việt Nam, EU cùng nỗ lực để sớm ký và phê chuẩn Hiệp định EVFTA

Lãnh đạo Chính phủ Việt Nam và Lãnh đạo Liên minh châu Âu đã nhất trí việc hai bên cùng nỗ lực thúc đẩy các thủ tục cuối cùng để sớm ký và phê chuẩn Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-EU.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ sau khi đã chạm đến mốc cao mới tại 810 điểm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 802-806 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự gần nhất tại 810 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 781 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 731 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 20/9, VN-Index sẽ giằng co và đi ngang trong biên độ 802-810 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi vùng này để xác định xu hướng tiếp theo rõ ràng hơn.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ sau khi đã đạt đến mốc cao mới tại 105,9 điểm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 104,3-104,6 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự gần nhất tại 105,9 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 101,7 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 91,9 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 20/9, HNX-Index sẽ giằng co và đi ngang trong biên độ 104,3-105,9 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,65 - 36,72 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 70.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 4 đồng

Ngày 19/9 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.443 đồng (tăng 4 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,56 USD/ounce tương ứng 0,12% lên 1.312,36 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,18 điểm tương ứng 0,2% xuống 91,63 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1995 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3518 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,73 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,22 USD tương ứng 0,4% lên 55,7 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,29 USD tương ứng 0,58% lên 50,64 USD/thùng.

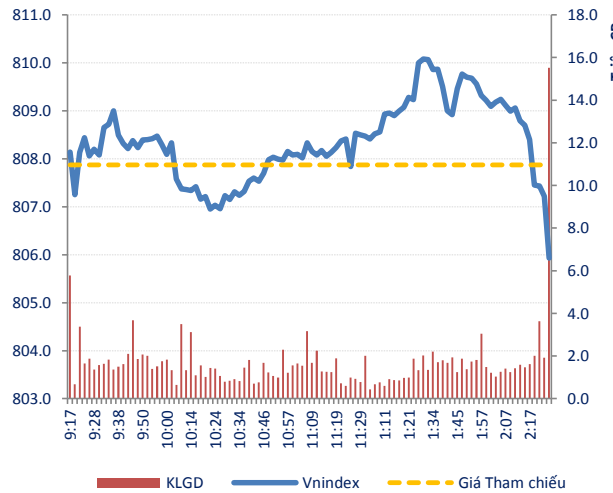
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/9, chỉ số Dow Jones tăng 63,01 điểm tương ứng 0,28% lên 22.331,35 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 6,17 điểm tương ứng 0,1% lên 6.454,64 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 3,64 điểm tương ứng 0,15% lên 2.503,87 điểm.

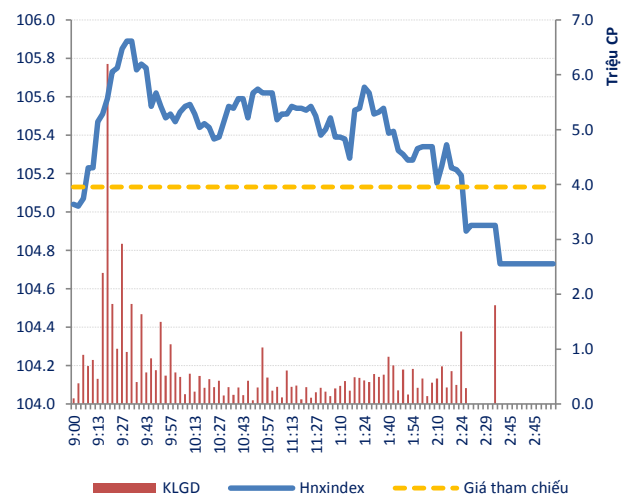


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

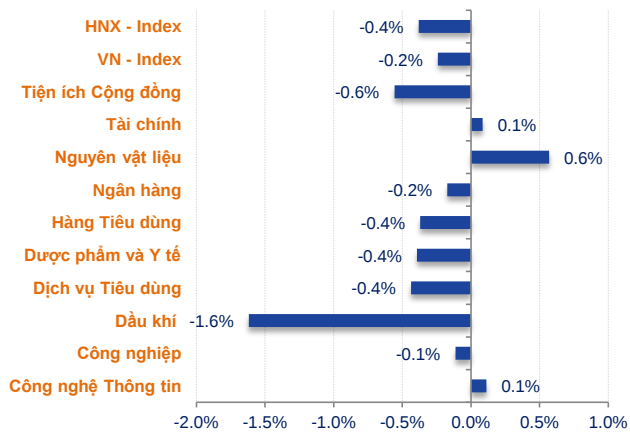
KLGD và VN-Index trong phiên



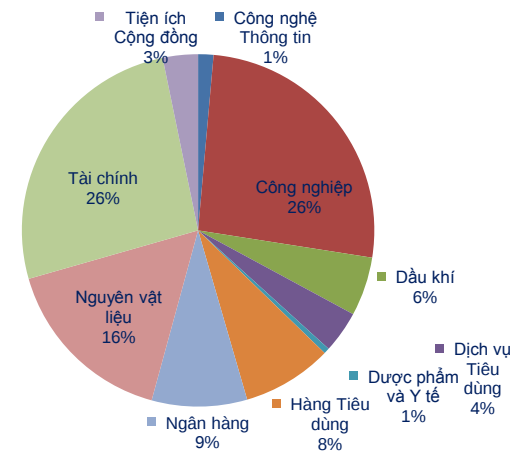
KLGD và HNX-Index trong phiên



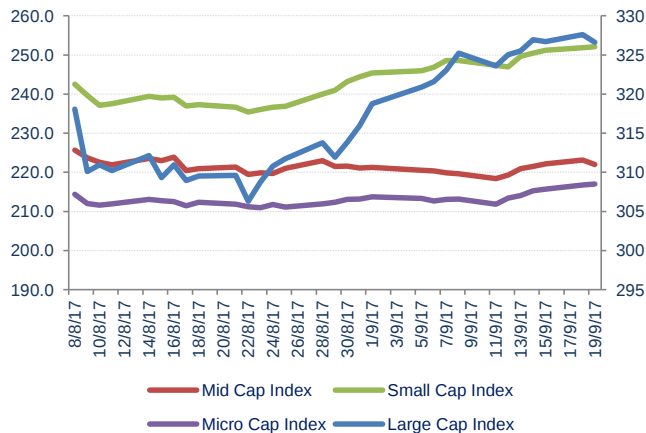
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



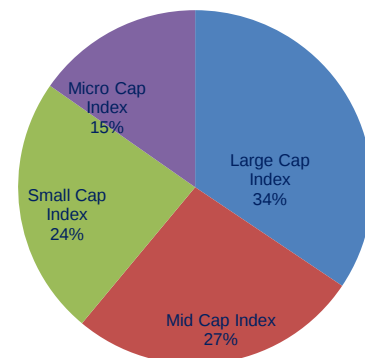
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,627,540	FLC	2,460,230
2	SSI	698,070	PVD	1,409,203
3	DCM	677,490	VCB	1,327,340
4	CTG	643,260	KBC	919,780
5	PPC	604,630	ASM	769,090

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	2,106,800	VKC	550,400
2	VGC	128,082	PVS	272,700
3	LAS	86,000	VCG	258,200
4	CEO	72,500	PHC	235,000
5	SPI	65,400	DBC	73,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.70	7.66	↓ -0.52%	19,246,690
ITA	4.01	4.03	↑ 0.50%	6,755,440
FIT	13.25	12.90	↓ -2.64%	6,371,450
HPG	37.65	38.00	↑ 0.93%	5,115,160
PVD	13.95	14.05	↑ 0.72%	5,068,893

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	4.40	4.80	↑ 9.09%	12,369,834
SHB	7.90	7.90	→ 0.00%	5,962,592
PVS	16.60	16.40	↓ -1.20%	3,096,020
KVC	3.50	3.80	↑ 8.57%	2,188,676
CEO	10.20	10.20	→ 0.00%	1,828,188

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTT	35.05	37.50	2.45	↑ 6.99%
HU1	6.75	7.22	0.47	↑ 6.96%
SVT	8.34	8.92	0.58	↑ 6.95%
CDO	3.76	4.02	0.26	↑ 6.91%
NSC	115.20	122.00	6.80	↑ 5.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
EID	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
VLA	10.20	11.20	1.00	↑ 9.80%
ALV	11.40	12.50	1.10	↑ 9.65%
VTL	12.70	13.90	1.20	↑ 9.45%
PDC	4.30	4.70	0.40	↑ 9.30%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KPF	6.20	5.77	-0.43	↓ -6.94%
TTF	8.00	7.45	-0.55	↓ -6.88%
FUCVREIT	11.70	10.90	-0.80	↓ -6.84%
SCD	34.90	32.60	-2.30	↓ -6.59%
RIC	7.89	7.40	-0.49	↓ -6.21%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMB	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
VC1	20.00	18.00	-2.00	↓ -10.00%
OCH	12.10	10.90	-1.20	↓ -9.92%
HGM	39.50	35.60	-3.90	↓ -9.87%
BBS	15.20	13.70	-1.50	↓ -9.87%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	19,246,690	6.6%	889	8.6	0.6
ITA	6,755,440	3250.0%	64	62.8	0.4
FIT	6,371,450	3.7%	548	23.6	1.1
HPG	5,115,160	34.2%	5,399	7.0	2.1
PVD	5,068,893	-1.6%	(544)	-	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	12,369,834	1.1%	112	42.9	0.5
SHB	5,962,592	8.8%	1,075	7.3	0.6
PVS	3,096,020	7.2%	1,928	8.5	0.7
KVC	2,188,676	3.6%	385	9.9	0.4
CEO	1,828,188	11.5%	1,525	6.7	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BTT	↑ 7.0%	10.1%	2,303	16.3	1.3
HU1	↑ 7.0%	2.0%	342	21.1	0.5
SVT	↑ 7.0%	1.8%	214	41.7	0.7
CDO	↑ 6.9%	2.2%	239	16.8	0.4
NSC	↑ 5.9%	17.3%	12,423	9.8	2.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
EID	↑ 10.0%	17.5%	2,712	6.1	1.0
VLA	↑ 9.8%	10.8%	1,579	7.1	0.7
ALV	↑ 9.6%	17.1%	2,331	5.4	0.9
VTL	↑ 9.4%	10.2%	1,103	12.6	1.3
PDC	↑ 9.3%	6.6%	629	7.5	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,627,540	34.2%	5,399	7.0	2.1
SSI	698,070	13.2%	2,168	11.9	1.4
DCM	677,490	13.9%	1,576	8.8	1.2
CTG	643,260	12.0%	1,961	9.8	1.2
PPC	604,630	28.6%	4,671	4.4	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,106,800	8.8%	1,075	7.3	0.6
VGC	128,082	12.8%	2,017	10.8	1.5
LAS	86,000	13.1%	1,521	10.5	1.4
CEO	72,500	11.5%	1,525	6.7	0.9
SPI	65,400	4.6%	496	12.5	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	215,376	44.1%	7,053	21.0	8.8
SAB	176,352	33.3%	7,169	38.4	12.8
VCB	134,557	15.3%	2,120	17.6	2.6
GAS	129,725	19.3%	4,201	16.1	3.3
VIC	129,511	4.0%	654	75.1	4.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	27,704	11.5%	1,666	16.9	1.9
VCS	16,400	59.4%	11,920	17.2	6.2
VGC	9,266	12.8%	2,017	10.8	1.5
VCG	9,188	7.3%	1,233	16.9	1.5
SHB	8,842	8.8%	1,075	7.3	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PNC	4.97	-3.6%	(347)	-	2.0
QCG	4.79	6.4%	950	20.5	1.3
DTA	3.92	0.2%	13	611.0	0.8
CMX	2.89	-110.4%	(3,449)	-	1.4
NVT	2.84	-37.0%	(3,266)	-	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
OCH	4.38	-8.3%	(460)	-	2.2
CMI	3.70	-7.6%	(698)	-	0.5
NDF	3.38	-5.8%	(593)	-	1.3
PVL	3.16	2.1%	132	22.7	0.5
HKB	3.06	6.9%	773	4.1	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
